

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “NGHỀ NÔNG”

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng Nhung

Thời gian thực hiện: 30/12/2024 – 3/1/2025

Thứ hai, ngày 30/12/2024

*Tên hoạt động: Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m*

*LVPT: Phát triển thể chất*

### I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m theo hướng dẫn của cô. Trẻ biết chơi trò chơi.
- Rèn cho trẻ kỹ năng tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m, rèn sự phối hợp khéo léo của toàn bộ cơ thể. Phát triển cơ tay cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

### II. Chuẩn bị

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ, xác xô
- Nhạc bài hát: “Ai làm ra mùa vàng”

### III. Tổ chức

#### HĐ 1: Khởi động

- Cô và trẻ hát bài hát “Ai làm ra mùa vàng”
- + Chúng mình vừa hát bài hát nhắc đến điều gì?
- Dẫn dắt cho trẻ đi các kết hợp đi các kiểu đi khác nhau: Đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô. Sau đó về đội hình vòng tròn.

#### HĐ 2: Trọng động

- \* **BTPTC:** Cho trẻ tập các động tác tay, bụng, chân, bật. Mỗi động tác tập 4 lần x 4 nhịp kết hợp với nhịp đếm
- Tay 5 : Bắt chéo 2 tay trước ngực
- Lưng, bụng 5: Hai tay đưa sau lưng cúi gập người về trước
- Chân 5: Ngồi tay chống phía sau, 2 chân thay nhau co duỗi
- Bật 5: Bật sang phải, sang trái
- Động tác nhấn mạnh: Động tác tay (Tập thêm mỗi động tác 2 lần 4 N)
- \* **VĐCB: Tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m**
- Cô giới thiệu bóng cho trẻ

- Cô cho trẻ nêu ý tưởng chơi với bóng. Cô thống nhất vận động tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m.
- Cô cho trẻ 1 trẻ lên tung bóng với cô ở khoảng cách xa 2,5m, cho các bạn nhận xét
- Cô tung bóng lần 1 không phân tích
- Cô tung bóng lần 2 kết hợp phân tích: TTCB: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô và bạn bước tại vị trí vạch cách nhau 2m. Khi có hiệu lệnh cô tung bóng về phía trẻ bằng 2 tay, trẻ đón bắt lấy bóng bằng hai tay. Lưu ý trẻ cố gắng đón bóng bằng bàn tay, không để ôm vào người, sau đó tung bóng lại cho cô và về phía cuối hàng đứng.

- Trẻ thực hiện

+ Lần 1: Cho trẻ lần lượt thực hiện

+ Lần 2: Cô cho 2 hàng thi đua thực hiện, kết hợp chọn các sản phẩm của nghề nông

- Cô hỏi trẻ tên vận động

#### \* TCVD: : Đá bóng vào gôn

- Cô đưa những quả bóng và 1 khung thành hỏi trẻ có thể chơi trò chơi gì với những quả bóng và gôn này?

- Cô giới thiệu trò chơi “đá bóng vào gôn”. Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội bằng nhau, xếp thành 2 hàng dọc đối diện nhau, các bạn trong đội lần lượt lên đứng đến vạch và đá bóng vào gôn theo đúng hướng dẫn của cô.

- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc đội nào có nhiều bạn đá được nhiều bóng vào gôn hơn đội đó thắng cuộc.

- Trẻ chơi 2- 3 lần.

- Cô nhận xét kết quả chơi.

#### **HD 3: Hồi tĩnh**

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút.

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

##### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

##### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

##### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ ba, ngày 31/12/2024**

**Tên hoạt động: Nhận biết hình vuông-hình tam giác-hình tròn-hình chữ nhật**

**LVPT: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật, nhận dạng hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật trong thực tế.
- Rèn trẻ khả năng chú ý, quan sát, so sánh, ghi nhớ có chủ định và tư duy cho trẻ
- Trẻ tích cực tham gia mọi hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Nhạc bài “chú bộ đội”. 1 hình tam giác, 1 hình tròn, 1 hình vuông, 1 hình chữ nhật có kích thước to hơn của trẻ, hình đủ cho trẻ sử dụng. 2 ngôi nhà: gắn hình vuông, hình chữ nhật. Tranh

**III. Tổ chức :**

**\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề
- Cô tặng cho chúng mình 1 món quà. ( Mời 1 trẻ lên mở quà)
- Cô tặng các con món quà gì? Hỏi trẻ trong hộp quà có gì?
- Cô khen ngợi trẻ, dẫn dắt vào bài

**\*Hoạt động 2: Ôn và gọi đúng tên các hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật**

**\* Ôn hình:** Hỏi trẻ cô có bức tranh vẽ gì?

- Đây là bức tranh vẽ chiếc ô tô đấy:
  - + Thân ô tô được vẽ bằng hình gì? Bánh của ô tô có dạng hình gì?
- Đây là bức tranh vẽ gì đây? Cô đưa bức tranh vẽ ngôi nhà và hỏi
  - + Thân của ngôi nhà được vẽ bằng hình gì? Mái nhà có dạng hình gì đây?
- Thương mỗi bạn 1 rổ đồ dùng: Con nhìn xem trong rổ đồ dùng của con có những hình gì?
- Cho trẻ chơi trò chơi “ Ai nhanh hơn”
- Cô nói tên hình nào, trẻ tìm nhanh trong rổ đồ chơi và giơ nhanh hình đó, đọc tên thật to

**\* Tạo nhóm theo dấu hiệu loại hình**

- Cô cho trẻ xếp tất cả các hình có trong rổ đồ dùng ra trước mặt theo hiệu lệnh của cô(Động viên, sửa sai trẻ kịp thời)
- Cô yêu cầu trẻ nhắm mắt lại và tìm trong rổ của mình hình tròn giơ lên

- + Khi nhắm mắt lại, con làm cách nào để tìm được hình tròn? Cho trẻ nhắm mắt lại, tay sờ đường bao của hình tròn
- Cô mời 1 trẻ lên nhắm mắt và tìm hình tròn trong rổ của cô (Cả lớp quan sát và nhận xét bạn)
- Với các hình còn lại, cô yêu cầu trẻ làm tương tự
- Cô khái quát: Hình tròn khác với 3 hình còn lại do hình tròn lăn được, còn hình vuông, hình tam giác, hình vuông không lăn được. Cô cho trẻ lăn tất cả các hình

### **Hoạt động 3: Ôn luyện, củng cố**

#### **\* Trò chơi 1 : Ai nhanh nhất**

- Hỏi trẻ thích chơi trò chơi gì? Cô thống nhất chơi trò chơi “Ai nhanh nhất”
- Cách chơi: Trẻ cầm 1 hình mà trẻ thích, cô và trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “tìm nhà” thì trẻ sẽ chạy nhanh về nhà có gắn hình giống với hình mà trẻ cầm trên tay.
- Luật chơi: Ai không tìm đúng nhà phải nhảy lò cò.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần. Cho trẻ đổi hình cho nhau sau mỗi lần chơi. (Bao quát trẻ chơi)

#### **\* Trò chơi 2: Tô màu cho đúng**

- Cô giới thiệu tên trò chơi. Cách chơi: Trẻ chia về 2 nhóm. Cô đã chuẩn bị những bức tranh có hình vuông và hình chữ nhật, hình tam giác và hình tròn. Trẻ sẽ chọn màu đỏ tô màu hình vuông, tô màu vàng vào hình chữ nhật; màu xanh cho hình tam giác và màu hồng cho hình tròn. Thời gian trong một bản nhạc đội nào tô đúng và nhanh hơn sẽ chiến thắng
- Cô cho trẻ về 2 nhóm và tô màu hình theo yêu cầu. (Cô kiểm tra kết quả, động viên khen ngợi trẻ)
- Kết thúc: Cho trẻ đi ra ngoài

### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

#### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

#### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

#### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ 4, ngày 1/1/2025**

***Tên hoạt động: KNCH “Ai làm ra mùa vàng”***

***LVPT: Phát triển ngôn ngữ***

**I. Mục đích- yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu bài hát. Biết cách chơi trò chơi âm nhạc.
- Rèn kỹ năng ca hát, khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ, trẻ hát đúng giai điệu, thể hiện được cảm xúc khi hát.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “Ai làm ra mùa vàng”, “Đưa cơm cho mẹ đi cày”, 5 chiếc vòng TD

**III. Hoạt động:**

**\*HD1: Dạy hát bài “Ai làm ra mùa vàng”**

- TC: Cây lúa, làm cỏ, gặt lúa
- + Chúng mình làm công việc của ai?
- + Bác nông dân tạo ra những sản phẩm gì?
- Cô dẫn dắt giới thiệu bài hát “Ai làm ra mùa vàng”, tác giả Trần Chinh
- Cô hát cho trẻ nghe lần 1 (có nhạc)
- Cô tóm tắt nội dung: Bài hát nói về bác nông dân đã ngày đêm vất vả làm ra những sản phẩm ngon để phục vụ mọi người
- Cô hát lần 2 (Không nhạc)
- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần (Không nhạc)
- Cho cả lớp hát cùng cô 2 lần (Có nhạc)
- Thi đua tổ nhóm cá nhân hát (Có nhạc)
- Cô cho trẻ nhận xét bạn hát.
- Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ
- Hỏi trẻ tên bài hát tên tác giả
- Cô cho cả lớp hát lại bài hát 1 lần
- \*HD2 : Trò chơi “ Nghe hát nhảy vào vòng”**
- Cô hỏi trẻ thích chơi trò chơi gì?
- Cô cho trẻ nói ý tưởng, thống nhất trò chơi “Nghe hát nhảy vào vòng ”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, Cách chơi: mời 6 bạn tham gia trò chơi Cho trẻ đi xung quanh vòng vừa đi vừa hát, hát bình thường trẻ đi bình thường, khi nhạc nhanh trẻ nhảy vào vòng

- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được nhảy vào 1 vòng, bạn nào không nhảy được vào vòng thì phải nhảy lò cò

- Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần

(Cô bao quát, động viên trẻ chơi)

**\*HD3: Nghe hát “Đưa cơm cho mẹ đi cày ”**

- Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả

- Cô hát lần 1

- Tóm tắt nội dung: Bài hát là lời kể của bạn nhỏ khi mẹ đi cày mệt nhọc, bạn mang cơm cho mẹ mời mẹ nghỉ tay cày để ăn cơm.

- Cô hát lần 2 cùng trẻ

- Cô và trẻ cùng hát ra ngoài

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Thứ năm, ngày 2 tháng 1 năm 2025**

**Tên hoạt động: Đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”**

**LVPT: Phát triển ngôn ngữ**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhớ tên bài, thuộc lời, hiểu nội dung bài đồng dao, biết đọc đúng nhịp điệu bài đồng dao.
- Rèn kỹ năng đọc đồng dao đúng nhịp, thể hiện được cảm xúc khi đọc. Rèn kỹ năng đọc to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ biết yêu quý nghề xây dựng. Tích cực tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa bài đồng dao

**III. Hoạt động:**

**\* HĐ 1: Ôn định tổ chức**

- Cô và trẻ chơi trò chơi “tạo dáng”
- Chúng mình vừa chơi tạo dáng gì?
- Ai xây được những ngôi nhà ?

**\* HĐ 2: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”**

- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.
- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Bài đồng dao có nhịp 2/2, mỗi câu có 2 nhịp, khi đọc chú ý ngắt nghỉ đúng nhịp, rõ ràng từng câu đến hết bài và đọc với giọng điệu vui tươi nhé.
- Nội dung đồng dao: “Kéo cưa lừa xẻ” là lời của một bài đồng dao để chơi trò chơi dân gian kể về ông thợ làm nghề mộc. Bài đồng dao nói về công việc của các chú thợ cưa thật là vất vả, và luôn ca ngợi sự siêng năng, chăm chỉ của các chú thợ. Trong bài đồng dao có từ “ Cơm vua” có nghĩa là cơm ngon, có nhiều thức ăn ngon, bổ.
- Cho trẻ làm động tác kéo cưa
- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh minh họa.

**Trẻ đọc bài đồng dao**

- Cô cho cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần
- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân (cho bạn nhận xét trẻ đọc).
- Cô động viên khuyến khích trẻ đọc, chú ý sửa sai cho trẻ.

**\*Đàm thoại.**

- Bài đồng dao cô vừa dạy các con có tên là gì?
- Trong bài đồng dao nói về ai?
- Các chú thợ làm những công việc gì?
- Ông thợ nào trong bài đồng dao được ăn cơm vua?
- Còn ông thợ thua làm gì?
- Những chú thợ lười biếng sẽ như thế nào?
- Còn các con, để trở thành em bé ngoan, con sẽ làm gì?

=> Cô giáo dạy trẻ phải biết chăm chỉ siêng năng làm việc. Biết yêu quý các chú làm thợ mộc và quý trọng những sản phẩm các chú làm ra

**\* HĐ 3: Kết thúc**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ
- Kết thúc: Cho trẻ đi ra ngoài chơi

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

Thứ sáu, ngày 3/1/2025

**Tên hoạt động: Vẽ đồ dùng nghề nông (ĐT)**

**LVPT: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng đã học để vẽ theo yêu cầu của cô.
- Rèn kỹ năng vẽ, tô màu. Phát triển sự sáng tạo và khả năng thẩm mỹ, cảm nhận cái đẹp.
- Trẻ tích cực hứng thú tham gia vào các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

- 3 tranh mẫu: Tranh 1: Tranh vẽ cái cuốc 2 : Tranh vẽ cái liềm , tranh 3 : Tranh vẽ cái cào
- Bàn, ghế, giấy vẽ, bút màu,.....

**III. Hoạt động:**

**HD1: Trò chuyện cùng trẻ**

- Cô và trẻ cùng vận động theo bài hát “Tía má em”
- + Trò chuyện về công việc của nghề nông
- + Hỏi trẻ về các dụng cụ của nghề nông?
- => Cô dẫn dắt vào bài.

**HD2: Quan sát + đàm thoại**

- + Cô có những bức tranh gì đây?
- + Cô làm thế nào để có được những bức tranh này?
- + Ở các bức tranh cô đã vẽ gì?
- + Bức tranh cô đã vẽ cái liềm như thế nào?
- + Vẽ bằng nét gì?
- + Còn bức tranh số 2 cô vẽ gì khác với tranh trước?
- + Cái cuốc cô vẽ có đặc điểm gì?
- + Được vẽ bằng những nét gì?
- + Với bức tranh số 3 ( cái cào)
- + Cái cào cô vẽ bằng những nét gì?
- + Các con có nhận xét gì về màu sắc của các bức tranh?
- + Con có nhận xét gì về bố cục các bức tranh?

- + Cô khái quát lại cách vẽ và bố cục màu sắc các bức tranh
- Cho trẻ nêu ý tưởng: Con sẽ vẽ đồ dùng dụng cụ gì? Con vẽ như thế nào?

### **HD3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ về bàn
- Cô nhắc trẻ cách ngồi, cách cầm bút.
- Cô đến giúp trẻ khi gặp khó khăn.
- Cô động viên khích lệ trẻ tạo ra nhiều sản phẩm đẹp, sáng tạo.

### **HD4: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ mang bài vẽ treo lên bảng
- Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn, của mình? Vì sao con thích bài đó?
- Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ

## **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### ***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

### ***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

### ***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

**Người duyệt**  
**PHT**

**Người thực hiện**  
**GV**

